

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **57/2021/HS-ST**

Ngày: 01/4/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Lê Châu Ngọc Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Ngọc Hoa

Ông Nguyễn Thành Lam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Tuyết Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Hữu L**, sinh năm 1972 tại Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Tổ 5, ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha bị cáo: Đặng Phước Đ (chết) và bị cáo là con bà Hoàng Thị H, sinh năm 1935; Bị cáo là con thứ năm trong gia đình có 6 anh, chị em; Bị cáo có vợ Vũ Thị L1, sinh năm 1970 và có 01 con, sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 16/12/2020 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại: Cháu **Phạm Thị Tuyết N**, sinh năm: 1987 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 1, ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

* Đại diện hợp pháp của người bị hại:

1/ Bà **Trần Thị Tr**, sinh năm: 1987 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 1, ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2/ Ông **Phạm Văn T**, sinh năm: 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 1, ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

* Người bảo vệ quyền và L ích hợp pháp cho người bị hại: Bà **Hồ Thị Xuân C**, Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Địa chỉ: Chi nhánh trợ giúp pháp lý huyện T, tỉnh Đồng Nai.

* Người làm chứng: Chị **Nguyễn Thị Nh**, sinh năm: 2002.

Địa chỉ: Tổ 6, ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Hữu L, sinh năm 1972, quen biết với gia đình anh Phạm Văn T, sinh năm 1974, chị Trần Thị Tr, sinh năm 1987 cùng trú tại ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Gia đình anh T, chị Tr có cháu Phạm Thị Tuyết N, sinh ngày 11/4/2009, thông qua mối quan hệ với gia đình, Đặng Hữu L nhiều lần đến nhà anh T chơi, L dụng cháu N còn nhỏ tuổi L đã nhiều lần thực hiện hành vi dâm ô đối với cháu N cụ thể như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 12/12/2020 Đặng Hữu L điều khiển xe gắn máy biển số 60FV-0643 đến nhà anh T, chị Tr chơi. Khi đến nhà thì có anh T và cháu Tuyết N ở nhà, chị Tr đi vắng, anh T đi ra ngoài mua đồ ăn nhậu để nhậu cùng với L. Lúc này cháu Tuyết N đang ở dưới bếp một mình, L đi đến gần cháu N đưa cho cháu N số tiền 50.000 đồng, rồi hai tay ôm cháu N đi vào phòng ngủ số 3 của gia đình anh T, L dùng 02 tay sờ vào ngực, sờ vào âm hộ của cháu N. Trong lúc L đang thực hiện hành vi dâm ô đối với cháu N thì anh T đi về và phát hiện thấy hành vi của L, anh T lớn tiếng với L, L dừng lại rồi đi ra ngoài ngồi nhậu với anh T. Sự việc sau đó chị Trần Thị Tr (mẹ cháu N) biết nên đã làm đơn tố cáo đến Công an huyện Thống Nhất, ngày 16/12/2020 Đặng Hữu L đã ra Công an huyện Thống Nhất đầu thú và khai báo hành vi dâm ô đối với cháu Tuyết N. (*Bút lục số 13, 70-81*).

Ngoài hành vi của Đặng Hữu L dâm ô đối với cháu Phạm Thị Tuyết N xảy ra ngày 12/12/2020, trước đó L còn thực hiện thêm 03 lần khác.

Lần thứ nhất: Vào giữa tháng 7/2020 Phạm Văn T gọi điện thoại cho Đặng Hữu L đến nhà của T để ăn nhậu, sau khi ăn nhậu L đi xuống khu vực nhà bếp thấy cháu Tuyết N đang đứng cạnh bếp, L đã đến gần và dùng 02 tay ôm cháu N từ phía sau, rồi luồn tay vào ngực sờ vú, dùng tay trái sờ vào âm hộ của cháu N được hoảng 02 phút thì dừng lại rồi đi ra về

Lần thứ hai: Cũng vào tháng 7/2020 anh T gọi điện cho Đặng Hữu L đến nhà ăn nhậu, sau khi nhậu thì L đi xuống nhà bếp thấy cháu Phạm Thị Tuyết N đang đứng chiên cơm, L đến ôm từ phía sau, luồn tay vào ngực sờ vú, rồi dùng tay sờ vào âm hộ được khoảng 2 phút thì dừng lại rồi quay ra ngoài ngồi nhậu với anh T.

Lần thứ ba: Vào đầu tháng 8/2020 Đặng Hữu L đi đến nhà Phạm Văn T ăn nhậu, sau khi ăn nhậu L đi ra phía sau nhà nơi cháu Phạm Thị Tuyết N đang ngồi

rửa chén, L dùng tay sờ vào ngực, rồi bế cháu N vào nhà nằm xuống nệm, L dùng tay sờ vào ngực, sờ vào âm hộ cháu N được khoảng 2 phút thì dừng lại rồi quay trở ra ngoài tiếp tục ngồi ăn nhậu với anh T.

(*Bút lục số 70-81, 82-89, 93-101*).

Căn cứ kết luận giám định pháp y về tình dục số 1168/TD/2020 ngày 22/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận đối với Phạm Thị Tuyết N: Màng trinh hình khe, đường kính lỗ trinh 0,6cm. Màng trinh không rách, bờ mép màng trinh không phù nề, không xung huyết, không chảy máu. Kết quả xét nghiệm: Không tìm thấy tinh trùng trong dịch âm đạo (*Bút lục số 65-69*).

Tại cáo trạng số: 31/CT-VKSTN ngày 12/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Đặng Hữu L về tội: “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 146- Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1, 2 Điều 51- Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Hữu L từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù giam. Buộc bị cáo nộp án phí hình sự theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: gia đình cháu Phạm Thị Tuyết N và Đặng Hữu L đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại về nhân phẩm, danh dự, tổn thất tinh thần với số tiền là 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*), gia đình cháu N đã nhận tiền và có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự cho bị cáo Đặng Hữu L (*Bút lục số 102, 107-108*).

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo L xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Đặng Hữu L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Trong tháng 7/2020 tại nhà của Phạm Văn T (cha của Phạm Thị Tuyết N), thuộc ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Đặng Hữu L đã 02 lần thực hiện hành vi dâm ô đối với cháu Tuyết N, đầu tháng 8/2020 cũng như 02 lần trên Đặng Hữu L tiếp tục có hành vi dâm ô đối với cháu Tuyết N.

Ngày 12/12/2020 cũng tại nhà của Phạm Văn T (cha của Phạm Thị Tuyết N), thuộc ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Sau khi ăn nhậu với anh T, Đặng Hữu L đã thực hiện hành vi Dâm ô đối với cháu Tuyết N. Ngày 16/12/2020 Đặng Hữu L ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Do đó cáo trạng số: 31/CT-VKSTN ngày 12/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về thủ tục tố tụng, quá trình điều tra và tại phiên tòa, có sự tham gia của đại diện hợp pháp bị hại, trợ giúp viên pháp lý nhà nước với tư cách là người bảo vệ quyền và L ích hợp pháp cho bị hại được quy định tại Điều 62, Điều 84 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Hữu L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 146- Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Trẻ em có vai trò quan trọng đối với gia đình và xã hội, là nơi gửi gắm những ước mơ, niềm tin và sự hãnh diện của cha mẹ. Vì vậy, những quy định bằng pháp luật để bảo vệ trẻ em; nhân dân cũng tự hình thành các quan hệ đạo đức nhằm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Bị cáo là người thành niên, khoẻ mạnh, nhận thức được hành vi của bản thân. Bị cáo biết rõ cháu N còn trong độ tuổi trẻ em nên đã L dụng sự chưa chín chắn trong nhận thức về tình yêu, tình dục, sự quản lý không nghiêm khắc của gia đình, đã cố ý thực hiện hành vi dâm ô với cháu N nhiều lần vì để thỏa mãn dục vọng bản năng, bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền về nhân thân cũng như quyền trẻ em được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển bình thường về thể chất, tinh thần của bị hại, tạo dư luận xấu tại địa phương, ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của bị hại và gia đình người bị hại. Do đó, cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nhận thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có, bị cáo đã thực hiện hành vi dâm ô với cháu N nhiều lần. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 146- Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thuộc trường hợp bị cáo phạm tội nhiều lần là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thuộc trường hợp thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là có căn cứ, phù

hợp với quy định pháp luật. Ngoài ra, tại phiên tòa bị hại và đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: gia đình cháu Phạm Thị Tuyết N và Đặng Hữu L đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại về nhân phẩm, danh dự, tổn thất tinh thần với số tiền là 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*), gia đình cháu N đã nhận tiền và có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự cho bị can Đặng Hữu L (*Bút lục số 102, 107-108*).

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 146 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Hữu L phạm tội “Dâm ô với người dưới 16 tuổi”.

1. Xử phạt: Bị cáo Đặng Hữu L 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2020.

2. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và L ích của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được tính 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND T. Đồng Nai;
- VKSND T. Đồng Nai;
- CA H. Thống Nhất;
- VKSND H. Thống Nhất;
- CC THADS H. Thống Nhất;
- Bị cáo, ĐDHP của bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu HS.

Lê Châu Ngọc Hà